

Bản án số: 150/2024/HS-PT

Ngày: 22/8/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Các thẩm phán: Bà Ngô Thị Thanh Hảo.

Bà Trần Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Linh Hương- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 22/8/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/TLPT-HS ngày 07/02/2024 đối với bị cáo Hoàng Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 108/2023/HS-ST, ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng H**, sinh năm 1997 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký HKTT: Khu Bờ Sông, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: công nhân; văn hóa: Lớp 12/12; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1974, (đã chết); con bà Hoàng Thị H1, sinh năm 1974 hiện đang đi lao động tại Trung Quốc; vợ: Chị Phạm Thị H2, sinh năm 2000, (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 27/11/2022 đến ngày 06/12/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại, (vắng mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập phiên tòa.

Người bị hại: Công ty TNHH L - ICT (V), không triệu tập phiên tòa.

Địa chỉ: Khu Công nghiệp V 2, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lee, Ch - Tổng giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Văn Th, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn Bến H, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không triệu tập phiên tòa.

+ Chị Lâm Thị K, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Quan H, xã Đông H, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

+ Anh Đinh Văn T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Hợp Th, xã Tiên Th, huyện Quảng H, tỉnh Cao Bằng;

+ Anh Đào Văn Th1, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Liên B, xã Liên Ch, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Kỳ S, xã Nghĩa Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

+Anh Hoàng Hải Ph1, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 11, ngách 16, ngõ 30, đường Tạ Quang B, phường B, thành phố Hà Nội;

+ Chị Trương Thị Th2, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm Khánh Th, xã Thịnh Th, huyện Yên Th, tỉnh Nghệ An;

+ Anh Luân Công T2, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đá Đ, xã Cai K, huyện Hữu L, tỉnh Lạng Sơn;

+ Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Văn S, xã Đồng Ph, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Hoàng H, S năm 1997, trú tại khu Bờ S, thị trấn Lộc B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; Cam Văn M, S năm 2001, trú tại thôn Phúc H, xã Đồng C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Phạm Tùng S, S năm 2003, trú tại thôn Quý Th, xã Thanh H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Vũ Văn B, S năm 1990, trú tại thôn Ng, xã Lam C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Văn N, S năm 1995, trú tại thôn Đ, xã Đại H, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Văn Th3, S năm 1994, trú tại thôn Hoàng L, xã Hoàng A, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Tơ Thị Th4, S năm 1993, trú tại thôn Cầu Ch, xã Phì Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang có mối quan hệ quen biết nhau, vì cùng là công nhân làm việc tại Công ty TNHH L ICT thuộc Khu công nghiệp V 2, địa chỉ tại xã Nội H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Trong đó S và M là công nhân ở chuyền R03; Th3 là công nhân chuyền L01; Ch là công nhân chuyền L02; B là tổ trưởng quản lý chuyền L01; Th4 là tổ trưởng quản lý chuyền L01 và L02; N là công nhân văn phòng chăm công chuyền L, còn H là công nhân chuyền L01 có nhiệm vụ vận chuyển nguyên vật liệu, phụ kiện đến các chuyền sản xuất.

Trong quá trình làm việc, trong khoảng thời gian nghỉ giữa ca ngày và ca đêm, phát hiện thấy việc quản lý các tài sản là các sản phẩm tai nghe của Công ty có nhiều sơ hở, không được kiểm soát chặt chẽ, có thể lấy trộm tai nghe của công ty đem ra ngoài bán lấy tiền chi tiêu, nên H, M, S, B, Th3, Th4 và Ch nảy S ý định trộm cắp các sản phẩm là tai nghe của Công ty đem ra ngoài bán lấy tiền chi tiêu các nhân. Để đem tài sản trộm cắp được ra ngoài không bị phát hiện, các đối tượng thống nhất chuyển các tài sản trộm cắp được cho H để H cất giấu tài sản trộm cắp được dưới chiếc xe đẩy vận chuyển qua cửa từ an ninh đến các tủ đồ cá nhân để cất giấu rồi đem đi tiêu thụ, còn H nhận tiền công vận chuyển.

Quá trình điều tra đã làm rõ, từ tháng 7/2022 đến tháng 11/2022, Nguyễn Hoàng H, Cam Văn M, Phạm Tùng S, Vũ Văn B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th3, Tơ Thị Th4, Phạm Văn Ch đã nhiều lần thực hiện trộm cắp tai nghe AirPods2 cụ thể như sau:

*** Vụ thứ nhất:**

Trong giờ nghỉ giải lao ca đêm một ngày của tháng 7/2022, H không nhớ ngày cụ thể, phát hiện thấy trong xưởng D1 tầng 1 của Công ty TNHH L ICT mọi người đi ăn giữa ca, không có người trông coi, H đi tới chuyền sản xuất L01 trộm cắp 01 tai nghe AirPods2 bên trái và 01 hộp sạc tai nghe (cốc sạc pin), đi tới chuyền R02 trộm cắp 01 tai nghe AirPods2 bên phải rồi lắp 02 tai nghe vào trong hộp sạc tạo thành 01 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh. Sau đó, H đem bộ tai nghe AirPods2 trộm cắp được đến nơi H làm việc để cất giấu. Đến khoảng 01 giờ ngày hôm sau, H đem bộ tai nghe đã trộm cắp được vào kho Kitting, tầng 1, xưởng D1 rồi dùng băng dính màu vàng quấn kín bộ tai nghe lại và dùng keo 438 gắn dính bộ tai nghe vào gầm giữa hai thanh nâng của xe nâng hàng rồi K xe nâng hàng đi qua cửa thiết bị an ninh ra bên ngoài xưởng đến cất giấu vào tủ đồ cá nhân của H rồi quay lại xưởng làm việc bình thường. Khi tan ca làm việc, H đem bộ tai nghe về phòng trọ của mình ở khu nhà trọ thuê của gia đình bà Dương Thị Đ, S năm 1979, ở thôn S, xã Nội H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang cất giấu, sau đó đem bán cho Đào Văn Th1, S năm 1992 ở thôn Liên B, xã Liên Ch, huyện T, tỉnh Bắc Giang được 500.000 đồng, H đã chi dùng cá nhân hết số tiền này.

Ngày 27/11/2022, sau khi biết bộ tai nghe mua của H là do trộm cắp, anh Th3 đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản 84 ngày 05/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: 01 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh do H trộm cắp có giá 1.500.128 đồng.

*** Vụ thứ hai:**

Khoảng tháng 8/2022, H không nhớ cụ thể ngày, cũng vào giờ nghỉ giải lao ca đêm, thấy mọi người nghỉ giữa ca và đi ăn, trong xưởng không có người, H đi đến chuyền sản xuất L01 trộm cắp 01 tai nghe bên trái và 01 hộp sạc, đi tới chuyền

R02 trộm cắp 01 tai nghe bên phải rồi lắp 02 tai nghe vào hộp sạc tạo thành 01 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh rồi đem đến cất giấu vào gầm xe nâng hàng đi qua cửa thiết bị an ninh ra ngoài xưởng rồi cất giấu vào tủ đồ cá nhân đợi hết ca làm đem về phòng trọ.

Khoảng 01 tuần sau, H bán cho anh Đào Văn Th1 02 tai nghe riêng lẻ. Còn 01 hộp sạc H kiểm tra thấy bị hỏng nên đã vứt đi, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ định giá.

Ngày 27/11/2022, sau khi biết 02 chiếc tai nghe mua của H do trộm cắp mà có, anh Th3 đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 84 ngày 05/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: 01 tai nghe bên phải, loại AirPods2 trị giá 520.800 đồng; 01 tai nghe bên trái, loại AirPods2 trị giá 520.800 đồng. Tổng trị giá là 1.041.600 đồng.

*** Vụ thứ ba:**

Sau khi thỏa thuận thống nhất, nhờ H chuyển tài sản trộm cắp ra ngoài xưởng cất giấu vào tủ đồ cá nhân. Do K và H làm việc khác ca nên cả hai thỏa thuận với nhau là K gửi tai nghe cho Đinh Văn T, S năm 1996, trú tại thôn Hợp Th, xã Tiên Th, huyện Q, tỉnh Cao Bằng là công nhân làm kho Kitting tầng 1, xưởng D1 cùng ca với H để T đưa tài sản trộm cắp cho H, thì H đồng ý. Tối ngày 11/10/2022, K nhắn tin bảo H vận chuyển tai nghe do K trộm cắp đem ra ngoài, K sẽ trả 1.000.000 đồng, H đồng ý. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/10/2022, tại xưởng D1, H có nhận từ T 01 túi nilon bên trong đựng 10 chiếc tai nghe đơn bên trái, biết đó tài sản trộm cắp của K, H đem đến nơi làm việc cất giấu.

Đến khoảng 00 giờ 20 phút 12/10/2022 là giờ nghỉ giải lao ca đêm, H đi đến chuyen L03 và chuyen R03 trộm cắp 02 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh đem về vị trí làm việc cất giấu. Đến 01 giờ 00 phút ngày 12/10/2022, H đem 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh cùng 10 chiếc tai nghe đơn K trộm cắp gắn vào gầm xe nâng đem ra cất giấu ở tủ đồ cá nhân của H và của K. Hết giờ làm việc, H đem 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh H trộm cắp về phòng trọ.

Khoảng 03 ngày sau, K đem 10 chiếc tai nghe trên bán lại cho H được 1.000.000đ và mua lại của H 01 bộ tai nghe hoàn chỉnh giá 500.000đ. Nhưng khi H đem về phòng trọ kiểm tra thấy 10 tai nghe trên đã bị hỏng, không hoạt động được nên vứt vào sọt rác khu nhà trọ, còn 01 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh H đem về nhà ở tại tỉnh Lạng Sơn cất giấu.

Ngày 27/11/2022, Lâm Thị K giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh mua của H.

Ngày 01/12/2022, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Hoàng H ở khu Bờ Sông, thị trấn Lộc B, huyện Lộc B, tỉnh Lạng Sơn thu giữ: 01 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh mà H trộm cắp cất giấu.

Đối với 10 chiếc tai nghe đơn bên trái, H khai sau khi kiểm tra thấy hỏng không hoạt động được nên vứt vào sọt đựng rác khu nhà trọ. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được. Quá trình điều tra đã làm rõ 10 chiếc tai nghe trên là hàng công ty báo phế - không có giá trị nên không có căn cứ định giá.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 84 ngày 05/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: 02 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh do H trộm cắp trị giá 3.000.256đ.

*** Vụ thứ tư:**

Sau khi thỏa thuận thống nhất, S trộm cắp tai nghe ở chuyên đưa cho M để M đưa cho H đem ra ngoài xưởng cất giấu ở tủ đồ cá nhân. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 11/2022 đến ngày 14/11/2022, lợi dụng giờ nghỉ giữa ca đêm và ca ngày, khi các công nhân đi ăn giữa ca, trong xưởng không có người, S đã nhiều lần đến chuyên R03 trộm cắp được 10 chiếc tai nghe AirPods2 bên phải cho vào túi nilon cất giấu vào gầm tủ điện gần chỗ S làm việc. Tối ngày 17/11/2022, S đưa cho M túi nilon chứa 10 chiếc tai nghe trộm cắp, M cầm túi đựng 10 chiếc tai nghe trộm cắp của S đem đến chuyên L05 chỗ M làm việc cất giấu.

Đêm ngày 23/11/2022, M một mình trộm cắp được 01 chiếc tai nghe bên trái ở chuyên L03 nhưng không nói cho S biết, rồi để chung vào túi nilon chứa 10 chiếc tai nghe đơn bên phải đưa cho H rồi H vận chuyên 11 chiếc tai nghe trên ra ngoài cất giấu ở tủ đồ cá nhân của H. Sáng ngày 24/11/2022, H giao lại cho M thì M trả công vận chuyên 1.000.000đ. Sau đó M đem 11 chiếc tai nghe về phòng trọ bán 05 chiếc tai nghe bên phải cho Hoàng Hải Ph1, S năm 1977 trú tại số 11, ngách 16, ngõ 30, đường Tạ Quang B, phường Bách Kh, quận Hai Bà Tr, thành phố Hà Nội được 1.500.000đ, bán 04 chiếc tai nghe bên phải cho một người không biết tên, địa chỉ ở thành phố Hồ Chí Minh được 1.200.000đ. Còn 01 chiếc tai nghe bên trái và 01 chiếc tai nghe bên phải M giữ lại sử dụng. Số tiền trên, M đã trả trước cho S ngày 21/11/2022 là 1.370.000đ, còn lại 330.000đ M chi dùng cá nhân hết.

Ngày 28/11/2022, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp phòng trọ số 108 của Cam Văn M tại khu nhà trọ do anh Nguyễn Văn Việt, S năm 1984 ở tổ dân phố My Điền, huyện Y, tỉnh Bắc Giang quản lý thu giữ: 01 chiếc tai nghe bên trái, 01 chiếc tai nghe bên phải và 01 hộp sạc.

Đối với 05 chiếc tai nghe M bán cho anh Ph1 sau đó anh Ph1 bán cho người không biết tên, địa chỉ; 04 chiếc tai nghe M bán cho người không biết tên, địa chỉ, nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 84 ngày 05/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: 10 chiếc tai nghe bên phải trị giá 5.208.000đ; 01 chiếc tai nghe bên trái có giá 520.800đ.

***Vụ thứ 5:** Sau khi thoả thuận thống nhất giữa M với H, giữa Ch với H về việc H nhận vận chuyển tai nghe do các đối tượng trộm cắp được ra ngoài để hưởng lợi.

Ngày 24/11/2022, S đưa túi nilon trong đựng 15 chiếc tai nghe đơn bên phải đã trộm cắp được ở chuyên R03 trong khoảng thời gian từ ngày 20/11/2022 đến ngày 23/11/2022 cho M. M cầm túi nilon đựng 15 chiếc tai nghe do S trộm cắp cất giấu tại gầm tủ điện chuyên L05. Đến giờ nghỉ ca đêm ngày 24/11/2022, M một mình trộm cắp được 01 chiếc tai nghe đơn bên trái tại chuyên L03 nhưng không nói cho S biết rồi để chung vào túi nilon chứa 15 tai nghe bên phải và thông báo cho H vị trí để túi tai nghe nhờ H đến lấy đem ra ngoài, H đồng ý.

Vào giờ nghỉ giữa ca B ngày 23/11/2022, Phạm Văn Ch đã trộm cắp được 02 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh tại vị trí FT-18 của chuyên L02, cất giấu tại hộp điện trạm test FT-18. Sau đó Ch nhắn tin cho H thuê vận chuyển 02 bộ tai nghe trên ra ngoài với giá 1.500.000đ, đồng thời chỉ cho H vị trí cất giấu 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh này, thì H đồng ý sau đó cho Ch mã số tủ đồ cá nhân của H để Ch đến lấy tài sản trộm cắp.

Khoảng 00 giờ ngày 24/11/2022, H trộm cắp 02 chiếc tai nghe bên trái và 02 hộp sạc tai nghe ở chuyên L03, trộm cắp 02 chiếc tai nghe bên phải ở chuyên R03 rồi lắp thành 02 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh đem về vị trí làm cất giấu.

Đến giờ nghỉ ca đêm ngày 24/11/2022, H đến địa điểm Ch nhắn tin lấy 02 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh của Ch trộm cắp và đem 02 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh do H trộm cắp được đến kho Kitting quần băng dính gắn keo vào gầm xe nâng hàng vận chuyển ra ngoài cất giấu ở tủ đồ cá nhân của H. Sau khi tan ca làm ngày 24/11/2022, Ch đến tủ đồ cá nhân của H lấy 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh do Ch trộm cắp đem về nhà và chuyển khoản trả H 1.500.000đ.

Ngày 28/11/2022, Phạm Văn Ch đã bán 01 bộ tai nghe cho Nguyễn Văn T1, S năm 1997 trú tại thôn Kỳ S, xã Nghĩa Ph, huyện L được 1.000.000đ, còn lại 01 bộ tai nghe Ch dùng để sử dụng.

Ngày 28/11/2022, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp phòng trọ số 04 của Nguyễn Hoàng H tại khu nhà trọ do chị Dương Thị Đ, S năm 1979 ở thôn S, xã Nội H, huyện Y thu giữ: 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh AirPods2 để trong hộp khẩu trang y tế 3D nhãn hiệu Mask trên tủ quần áo.

Đối với 16 chiếc tai nghe do S và M trộm cắp đã bị thu giữ ngày 27/11/2022 khi H đang vận chuyển ra ngoài xưởng.

Ngày 29/11/2022, sau khi biết bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh mua của Ch là tài sản trộm cắp, Nguyễn Văn T1 đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra .

Ngày 29/11/2022, Phạm Văn Ch đầu thú, giao nộp: 01 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh gồm 01 tai nghe bên trái, 01 tai nghe bên phải và 01 hộp sạc Ch trộm cắp ngày 23/11/2022.

Tại bản kết luận định giá tài sản 84 ngày 05/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: 15 chiếc tai nghe đơn bên phải trị giá 7.812.000đ; 01 chiếc tai nghe đơn bên trái trị giá 520.800đ; 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh do Ch trộm cắp trị giá 3.000.256đ; 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh do H trộm cắp trị giá 3.000.256đ (BL 248- 250):

***Vụ thứ 6:**

Ngày 15/11/2022, Tơ Thị Th4 là tổ trưởng quản lý chuyên R01, R02 tầng 1, xưởng D1 gặp thuê H vận chuyển tai nghe ra ngoài, H đồng ý. Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 17/11/2022, Th4 đi đến vị trí F124 chuyên L02 gặp chị Trương Thị Th2, S năm 1989, trú tại xóm Khánh Th, xã Thịnh Th, huyện Yên Th, tỉnh Nghệ An là chuyên trưởng L02 bảo Th2 đưa cho Th4 02 tai nghe bên trái (đã quét báo phé) nói dối để sử dụng rồi cầm để tại vị trí F126 chuyên R02. Th4 tiếp tục đi đến vị trí F117a chuyên R01 trộm cắp 02 chiếc tai nghe bên phải rồi cầm về vị trí F126 để 04 chiếc tai nghe lại ở khay và lấy bút viết là hàng báo phé của Th4, mục đích không cho ai lấy đi. Đến khoảng 01 giờ ngày 27/11/2022, Th4 gặp H gặp nhau thì H bảo công vận chuyển 500.000đ/01 bộ hoàn chỉnh. Sau đó Th4 đi về vị trí F112 và FT119 chuyên R02 trộm cắp 02 hộp sạc tai nghe quay về vị trí F126 lắp 04 tai nghe vào 02 hộp sạc tạo thành 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh. Đến giờ nghỉ giữa ca đêm ngày 26/11/2022, Th4 đưa 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh cho H, sau khi kiểm tra H thấy bị lỗi không hoạt động đã đưa lại cho Th4 thì Th4 bảo anh Luân Công T2, S năm 1989, trú tại thôn Đá Đ, xã Cai K, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nhờ kiểm tra thì thấy hoạt động bình thường nên Th4 đưa lại cho H nhờ vận chuyển ra ngoài.

Ngày 23/11/2022, Th3 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn N, bảo Th3 trộm cắp được một số tai nghe, nhờ N vận chuyển ra ngoài, N đồng ý và bảo lại với Th3 là gom lại rồi N sẽ vận chuyển ra ngoài cho.

Sau khi thống nhất, ngày 25/11/2022, Th3 trộm cắp được 20 chiếc tai nghe đơn bên trái tại vị trí trạm FT-17, chuyên L01 và 02 hộp sạc tại trạm sạc pin giáp vị trí trạm FT-17 chuyên L01. Sau đó Th3 lắp 02 chiếc tai nghe bên trái đã trộm cắp và 02 chiếc tai nghe bên phải của Nguyễn Văn H3 đưa trước đó vào 02 hộp sạc tạo thành 02 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh. Th3 để 18 chiếc tai nghe bên trái vào 01 túi nilon to, 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh vào 02 túi nilon nhỏ rồi cất giấu ở gầm tủ điện trạm FT17 chuyên L01. Tối ngày 25/11/2022, Th3 gọi điện thoại cho N báo đã trộm cắp được số lượng tai nghe trên, bảo N vận chuyển ra ngoài, N đồng ý.

Biết Vũ Văn B là tổ trưởng của Nguyễn Hoàng H, nên sáng ngày 26/11/2022, N đến gặp B nói Th3 đã trộm cắp được các tai nghe trên nhờ B bảo H vận chuyển ra ngoài. N và B thỏa thuận lấy tiền công vận chuyển của Th3 2.000.000đ, nếu H vận chuyển giúp không lấy tiền thì B và N chia đôi tiền công này. Tối ngày 26/11/2022, B gặp H nói lại việc N trộm cắp được một số tai nghe nhờ vận chuyển ra ngoài, H đồng ý vận chuyển lấy giá 1.000.000đ. Khoảng 20 giờ

ngày 26/11/2022, B đi đến khu vực tủ điện FT17 chuyên L01 lấy toàn bộ số tai nghe mà N nhờ vận chuyển. Cùng lúc này thấy khu vực quanh tủ điện FT17 chuyên L01 có nhiều tai nghe bên trái, không có người nên B đã trộm cắp 10 chiếc tai nghe đơn bên trái để vào 01 túi nilon nhỏ rồi cất giấu cùng với số tai nghe vừa lấy của N tại vị trí làm việc. Đến 01 giờ ngày 27/11/2022, B đưa toàn bộ số tai nghe trên cho H để vận chuyển ra ngoài.

Đối với H, sau khi đến địa điểm lấy 01 túi nilon đựng 16 chiếc tai nghe đơn (do S và M trộm cắp); 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh của Th3; 02 bộ tai nghe hoàn chỉnh của Th4 và 01 túi nilon chứa 28 chiếc tai nghe đơn bên trái (18 chiếc của Th3; 10 chiếc của B), H đem vào kho Kitting dùng băng dính vàng dán quanh các túi nilon đựng tai nghe, dùng keo túi nilon gắn vào gầm xe nâng rồi K xe nâng đi qua cửa thiết bị an ninh để ra ngoài xưởng. Khi H đang đi ra tủ đồ cá nhân rồi quay về chỗ để xe nâng thì bị lực lượng Bảo An của công ty phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu.

Tại bản kết luận định giá tài sản 84 ngày 05/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: 02 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh do Th3 trộm cắp trị giá 3.000.256đ; 02 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh của Th4 trộm cắp trị giá 3.000.256đ; 18 chiếc tai nghe bên trái trị giá 9.374.000đ; 10 chiếc tai nghe bên trái trị giá 5.208.000đ.

Cùng ngày 27/11/2022, anh Trần Văn Th, sinh năm 1996 là quản lý bộ phận Bảo An và là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH L ICT V đã có đơn trình báo sự việc.

Ngày 27/11/2022, Nguyễn Hoàng H, Cam Văn M, Vũ Văn B đầu thú. H giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi9A màu đen dùng liên lạc với các đối tượng để vận chuyển các tai nghe trộm cắp ra ngoài công ty.

Ngày 28/11/2022, Phạm Tùng S, Tơ Thị Th4 đầu thú. Th4 giao nộp 01 điện thoại RedmiNote8 màu xanh dùng liên lạc nhờ H vận chuyển tai nghe trộm cắp ra ngoài công ty.

Ngày 29/11/2022, Phạm Văn Ch đầu thú, giao nộp: 01 điện thoại Iphone 11 ProMax màu đen dùng liên lạc với H để vận chuyển tai nghe.

Ngày 02/12/2022, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn Th3 đầu thú. Th3 giao nộp 01 điện thoại Iphone XsMax màu đen dùng liên lạc với B và H vận chuyển tai nghe.

Ngày 15/12/2022, Cơ quan điều tra thu giữ đoạn video thu giữ đoạn video từ hệ thống camera an ninh tại tầng 1, xưởng D1, Công ty TNHH L ghi lại hình ảnh ngày 27/11/2022, Nguyễn Hoàng H sử dụng xe nâng hàng vận chuyển các tai nghe gắn ở gầm xe nâng đi từ trong xưởng D1 ra ngoài, được lưu vào 01 đĩa DVD lưu trong hồ sơ vụ án. Kết quả H xem đoạn video nhận dạng và khẳng định người điều khiển xe nâng Ch là H.

Trong vụ án này, đối với Lâm Thị K có hành vi mua 01 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh của H trộm cắp trị giá 1.500.128đ và hành vi trộm cắp 10 chiếc tai nghe đơn. Tuy nhiên 10 chiếc tai nghe K trộm cắp bị hỏng không xác định được giá trị. Bản thân K chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm chiếm đoạt tài sản. Ngày 07/4/2023, Công an huyện Y ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với anh Đào Văn Th1 có hành vi mua 01 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh và 02 chiếc tai nghe của H để sử dụng. Tuy nhiên khi mua, anh Th3 không biết số tai nghe mua là tài sản H trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Hoàng Hải Ph1 có hành vi mua 05 tai nghe do M bán, anh Phương không biết đó là tài sản do M trộm cắp, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người mua 04 tai nghe mà M bán, M khai đối tượng có địa chỉ tại thành phố Hồ Chí Minh, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với anh Luân Công T2 là người kiểm tra 02 hộp sạc cho Tư Thị Th4, anh T2 không biết 02 hộp sạc là do Th4 trộm cắp mà có; chị Trương Thị Th2 có hành vi cho Th4 02 tai nghe bên trái để sử dụng, chị Th2 không biết Th4 sẽ trộm cắp 02 tai nghe này; anh Nguyễn Văn H3 là người cho Nguyễn Văn Th3 02 tai nghe bên phải để sử dụng, anh Hùng không biết Th3 sẽ trộm cắp 02 tai nghe này. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 08/4/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại 11 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh, 31 chiếc tai nghe AirPods2 bên trái và 17 chiếc tai nghe AirPods2 bên phải cho anh Trần Văn Th là người đại diện theo ủy quyền của bị hại. Anh Th3 yêu cầu Phạm Tùng S, Cam Văn M bồi thường thiệt hại của 09 chiếc tai nghe AirPods2 bên trái trị giá 4.687.200đ; yêu cầu Nguyễn Hoàng H bồi thường thiệt hại của 01 hộp sạc tai nghe AirPods2 trị giá 458.528đ; bị cáo Vũ Văn B bồi thường 2.000.000 đồng. Ngày 10/3/2023, Phạm Tùng S, Cam Văn M, Nguyễn Hoàng H đã bồi thường toàn bộ số tiền trên, anh Th đã nhận, không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo

Đối với 01 cốc sạc tai nghe AirPods2 thu của Cam Văn M khi khám xét khẩn cấp nơi ở trọ, quá trình điều tra làm rõ là tài sản cá nhân M, không phải vật chứng vụ án. Ngày 08/4/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho M.

Vật chứng vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi9A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen; 01 điện thoại Iphone XS Max, Cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y để giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng H, Cam Văn M, Phạm Tùng S, Vũ Văn B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th3, Tư Thị Th4, Phạm Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 49/CT-VKSYD, ngày 11/5/2023 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Cam Văn M, Phạm Tùng S, Vũ Văn B, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Th3, Tơ Thị Th4, Phạm Văn Ch về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2023/HS-ST, ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã áp dụng khoản 1, Điều 173; các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 02 năm 03 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 đến ngày 6/12/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác. Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/12/2023, bị cáo Nguyễn Hoàng H nộp đơn kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo H vắng mặt.

+ Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo H phạm tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 108/2023/HS-ST, ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đối với phần trách nhiệm hình sự của bị cáo H.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 173; các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 02 năm 03 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 đến ngày 6/12/2022.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng H được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bằng thủ đoạn lợi dụng trong khoảng thời gian nghỉ giữa ca ngày và đêm, phát hiện thấy việc quản lý các tài sản là tai nghe không dây, loại AirPods2 của Công ty TNHH L ICT thuộc Khu công nghiệp V 2 ở xã Nội Hoàng, huyện Y, tỉnh

Bắc Giang có nhiều sơ hở, không được kiểm soát chặt chẽ. Nguyễn Hoàng H, Cam Văn M, Phạm Tùng S, Nguyễn Văn N, Vũ Văn B, Nguyễn Văn Th3, Tơ Thị Th4 và Phạm Văn Ch đã thực hiện hành vi trộm cắp các sản phẩm là tai nghe của Công ty đem ra ngoài bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, các lần trộm cắp cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2022 đến ngày 27/11/2022, H, M, S, N, B, Th3, Th4, Ch đã thực hiện hành vi trộm cắp được tổng 12 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh và 55 chiếc tai nghe đơn. Tổng trị giá 46.645.536đ. Trong đó: Nguyễn Hoàng H thực hiện 06 vụ trộm cắp được 12 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh và 55 chiếc tai nghe đơn với tổng trị giá 46.645.536đ.

Cơ quan điều tra đã thu hồi được: 11 bộ tai nghe AirPods2 hoàn chỉnh, 31 chiếc tai nghe AirPods2 bên trái và 17 chiếc tai nghe AirPods2 bên phải trả cho người bị hại.

Hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự theo bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị cáo H đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hoàng H có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hoàng H sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội 02 lần trở lên, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng H, Tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo H với mức hình phạt 2 năm, 3 tháng tù về tội trộm cắp tài sản là phù hợp, không cao. Do vậy kháng cáo của bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo là không có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo H thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 108/2023/HS-ST, ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đối với phần trách nhiệm hình sự của bị cáo H.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 173; các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 02 năm 03 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 đến ngày 6/12/2022.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng H được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đã ký
Phạm Thị Minh Hiền**

